

Số: 46 /TB-ĐHKT-CT&CTSV

Hà Nội, ngày 21 tháng 02 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc làm thủ tục miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập học kỳ II năm học 2023 - 2024 cho sinh viên hệ chính quy trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 35/2014/TTLT-BGDĐT-BTC ngày 15/10/2014 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người,

Nhà trường thông báo cho sinh viên hệ chính quy thuộc diện chế độ chính sách theo qui định của Nhà nước làm thủ tục hồ sơ để được miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập học, cụ thể như sau:

I. MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ

1. Đối tượng được miễn, giảm học phí

1.1. Diện được miễn 100% học phí

a) Các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng:

- Người có công với cách mạng bao gồm: Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; Liệt sĩ; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; Thương binh, bao gồm cả thương binh loại B được công nhận trước ngày 31 tháng 12 năm 1993; người hưởng chính sách như thương binh; Bệnh binh; Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học; Người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày; Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế; Người có công giúp đỡ cách mạng.

- Thân nhân của người có công với cách mạng bao gồm cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng, con (con đẻ, con nuôi), người có công nuôi liệt sĩ.

b) Sinh viên bị khuyết tật có khó khăn về kinh tế.

c) Người từ 16 tuổi đến 22 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng đang học phổ thông, giáo dục đại học văn bằng thứ nhất thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

d) Sinh viên người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

e) Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ (Cống, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của cơ quan có thẩm quyền.

1.2. Diện được giảm 70% học phí

Sinh viên là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

1.3. Diện được giảm 50% học phí

Sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

2. Hồ sơ

Làm thành 03 bộ, bao gồm:

- Sinh viên thuộc các đối tượng a tại mục 1.1

Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; bản sao công chứng giấy tờ của người được hưởng chính sách; giấy chứng nhận là con của người được hưởng chế độ chính sách hoặc bản sao giấy khai sinh của sinh viên.

- Sinh viên thuộc đối tượng b tại mục 1.1

Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; giấy xác nhận khuyết tật do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp hoặc Quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Sinh viên thuộc đối tượng c tại mục 1.1

Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; quyết định về việc trợ cấp xã hội của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Sinh viên thuộc đối tượng d tại mục 1.1

Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; bản sao công chứng giấy khai sinh và giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp.

- Sinh viên thuộc đối tượng e tại mục 1.1

Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; bản sao công chứng giấy khai sinh và sổ hộ khẩu thường trú hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú (trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc).

- Sinh viên thuộc đối tượng 1.2

Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; bản sao công chứng giấy khai sinh và sổ hộ khẩu thường trú hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú (trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc).

- Sinh viên thuộc đối tượng 1.3

Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; bản sao công chứng sổ hưởng trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp; bản sao công chứng giấy khai sinh của sinh viên.

II. HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP

1. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập

a) Sinh viên người dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt theo từng thời kỳ (*theo Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ*).

b) Sinh viên người dân tộc thiểu số rất ít người: Công, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chút, Ở Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ (*theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ*).

2. Hồ sơ

Làm thành 03 bộ, bao gồm:

- Sinh viên thuộc các đối tượng a tại mục 1

Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập; bản sao công chứng giấy khai sinh và giấy xác nhận hộ nghèo hoặc hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp.

- Sinh viên thuộc các đối tượng b tại mục 1

Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập; bản sao công chứng giấy khai sinh và sổ hộ khẩu thường trú hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú (trường hợp sổ hộ khẩu bị thất lạc).

III. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NỘP HỒ SƠ

1. Thời gian: trước ngày 08/03/2024

2. Địa điểm: Phòng Chính trị & Công tác sinh viên, gặp cô Đỗ Lan Hương.

Trên đây là Thông báo về việc làm thủ tục miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập học kỳ II năm học 2023-2024 cho sinh viên hệ chính quy trường Đại học Kiến trúc Hà Nội. Đề nghị Ban lãnh đạo các Khoa/Viện, Cố vấn học tập, Ban cán sự các lớp thông báo tới toàn thể sinh viên thuộc đối tượng trên biết và thực hiện.

*** Chú ý:**

- Đối tượng chính sách Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ nộp hồ sơ chế độ chính sách theo từng học kỳ (mỗi học kỳ nộp 1 lần). Các đối tượng còn lại chỉ nộp hồ sơ chính sách duy nhất 1 lần trong quá trình học tập tại trường.


- Sinh viên không nộp hồ sơ theo đúng hạn trên, Nhà trường sẽ không giải quyết các chế độ theo quy định.

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí; hỗ trợ chi phí học tập (theo mẫu gửi kèm).

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Đưa lên cổng TTTC ;
- Các Khoa/viện, CVHT (để triển khai);
- BCS các lớp & SV toàn trường (để t/h);
- Lưu: VT, CT&CTSV.



TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
KIẾN TRÚC

PGS.TS.KTS: *Lê Quân*